

Số: 1184 /KH-UBND

Kbang, ngày 22 tháng 8 năm 2022

KẾ HOẠCH

Đảm bảo an toàn thực phẩm, nâng cao chất lượng nông lâm thủy sản trên địa bàn huyện Kbang giai đoạn 2022-2030

Thực hiện Kế hoạch số 1576/KH-UBND ngày 20/7/2022 của UBND tỉnh Gia Lai Kế hoạch Đảm bảo an toàn thực phẩm, nâng cao chất lượng nông lâm thủy sản giai đoạn 2022-2030, Ủy ban nhân dân huyện Kbang ban hành Kế hoạch đảm bảo an toàn thực phẩm, nâng cao chất lượng nông lâm thủy sản trên địa bàn huyện Kbang giai đoạn 2022-2030, như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Góp phần bảo vệ sức khỏe và quyền lợi của người dân; nâng cao chất lượng, giá trị và khả năng cạnh tranh của sản phẩm nông lâm thủy sản huyện tại thị trường trong và ngoài tỉnh.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Giai đoạn 2022-2025

- Diện tích trồng trọt, số cơ sở chăn nuôi được chứng nhận sản xuất theo các tiêu chuẩn tăng 10%/năm;

- 100% cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản được chứng nhận đủ điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm hoặc ký cam kết tuân thủ quy định an toàn thực phẩm;

- Tỷ lệ mẫu thực phẩm nông lâm thủy sản được giám sát vi phạm các quy định an toàn thực phẩm giảm 10%/năm;

- 100% cán bộ quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản các cấp được bồi dưỡng, cập nhật hàng năm về chuyên môn nghiệp vụ.

b) Giai đoạn 2026-2030

- Diện tích trồng trọt, số cơ sở chăn nuôi được chứng nhận sản xuất theo các tiêu chuẩn tăng 15%/năm;

- Duy trì 100% cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản được chứng nhận đủ điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm hoặc ký cam kết tuân thủ quy định an toàn thực phẩm;

- Tỷ lệ sản phẩm chế biến sâu đạt 5%/năm;

- Tỷ lệ mẫu thực phẩm nông lâm thủy sản được giám sát vi phạm các quy định an toàn thực phẩm giảm 10%/năm;

- Duy trì 100% cán bộ quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản các cấp được bồi dưỡng, cập nhật hàng năm về chuyên môn nghiệp vụ.

II. NHIỆM VỤ

1. Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, phát triển các vùng sản xuất nguyên liệu tập trung, quy mô lớn; hoàn thiện chuỗi giá trị nông lâm thủy sản

- Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng đủ điều kiện sản xuất kinh doanh nông lâm thủy sản đảm bảo chất lượng, an toàn, gia tăng giá trị;

- Xây dựng các vùng sản xuất hàng hóa tập trung, quy mô lớn áp dụng tiêu chuẩn sản xuất bền vững (như: VietGAP, GlobalGAP, hữu cơ, sinh thái, ...); phát triển công nghệ sau thu hoạch, bảo quản, chế biến nông sản; số hóa vùng trồng, vùng nuôi, cơ sở sơ chế, chế biến;

2. Triển khai hiệu quả hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật và thông tin, truyền thông về chất lượng, an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản

- Triển khai đồng bộ các hoạt động tuyên truyền, phổ biến các quy định pháp luật, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về chất lượng, an toàn thực phẩm của Việt Nam và thị trường nhập khẩu cho tất cả các đối tượng tham gia chuỗi sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản;

- Tổ chức giám sát và truyền thông nguy cơ an toàn thực phẩm theo chuẩn mực quốc tế phục vụ quản lý chất lượng và đảm bảo an toàn thực phẩm;

- Triển khai áp dụng cơ sở dữ liệu thống kê báo cáo chất lượng an toàn thực phẩm của ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn;

- Biểu dương, nhân rộng các mô hình, điển hình tiêu biểu trong sản xuất, chế biến thực phẩm nông lâm thủy sản chất lượng, an toàn; công khai tổ chức, cá nhân vi phạm pháp luật bị xử lý theo quy định.

3. Ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số đảm bảo năng suất, chất lượng, an toàn thực phẩm và truy xuất nguồn gốc

- Áp dụng các công nghệ sản xuất “xanh, sạch” theo hướng nông nghiệp hữu cơ, sinh thái, nông nghiệp tuần hoàn, tiết kiệm tài nguyên và giảm phát thải, nâng cao chất lượng, giá trị sản phẩm nông lâm thủy sản;

- Thực hành nông nghiệp tốt (VietGAP, GlobalGAP, nông nghiệp hữu cơ, sinh thái, tuần hoàn...); thiết lập, vận hành hệ thống tự kiểm soát chất lượng, an toàn thực phẩm tại cơ sở cùng với sự tham gia giám sát của cộng đồng.

4. Phát triển thị trường nông lâm thủy sản chất lượng, an toàn

- Phổ biến thông tin thị trường, quy định về chất lượng an toàn thực phẩm các thị trường trong và ngoài nước để người sản xuất, người tiêu dùng nắm rõ, hiểu đúng, làm đúng.

- Đẩy mạnh hợp tác, ký kết và thực hiện đúng thỏa thuận về chất lượng, an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản nhằm mở rộng thị trường tiêu thụ trong nước và xuất khẩu.

- Hướng dẫn người dân, xây dựng nhãn hiệu, thương hiệu, tổ chức truyền thông quảng bá, kết nối và xúc tiến thương mại sản phẩm trong và ngoài tỉnh.

5. Tăng cường năng lực thực thi chính sách pháp luật, đảm bảo an toàn thực phẩm, nâng cao chất lượng nông lâm thủy sản

- Triển khai thực hiện các chính sách, pháp luật, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về chất lượng, an toàn thực phẩm theo chuẩn mực, thông lệ quốc tế và phù hợp với thực tiễn;

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ, công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong thực thi công vụ;

- Tăng cường công tác kiểm tra xử lý nghiêm vi phạm pháp luật về chất lượng, an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản.

III. CÁC NHÓM GIẢI PHÁP

1. Triển khai thực hiện cơ chế chính sách; lồng ghép nhiệm vụ đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng đủ điều kiện sản xuất kinh doanh nông lâm thủy sản chất lượng, an toàn vào các kế hoạch, đề án, chương trình cơ cấu lại ngành nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới 2021-2025

- Triển khai thực hiện cơ chế chính sách đầu tư, tín dụng, huy động các nguồn đầu tư công,...trong nâng cấp cơ sở hạ tầng (hệ thống thủy lợi, điện lưới, đường giao thông, kho bãi...); các vùng trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản; khu giết mổ, sơ chế, chế biến tập trung, chợ đầu mối,...đủ điều kiện sản xuất kinh doanh nông lâm thủy sản theo quy định của Việt Nam và chuẩn mực quốc tế về chất lượng, an toàn thực phẩm;

- Ưu tiên ngân sách đầu tư nâng cấp điều kiện đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm vùng trồng trọt, chăn nuôi tại một số vùng sản xuất nông nghiệp trọng điểm;

- Cập nhật, triển khai quy định và phối hợp với Sở nông nghiệp và PTNT tỉnh tổ chức cấp mã số vùng trồng, vùng nuôi, cơ sở sơ chế, chế biến, kinh doanh nông lâm thủy sản trên diện rộng đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm và truy xuất nguồn gốc.

2. Phối hợp, huy động các nguồn lực nhà nước và xã hội trong đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản

- Tăng cường phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm.

- Triển khai có hiệu quả chương trình phối hợp với Mặt trận tổ quốc các cấp, Hội Nông dân các cấp, Hội Liên hiệp phụ nữ các cấp....trong phổ biến, giáo dục, vận động và giám sát sản xuất kinh doanh nông lâm thủy sản chất lượng an toàn;

- Thực thi chính sách pháp luật, tạo điều kiện tối đa cho các tổ chức, doanh nghiệp đăng ký tham gia các dịch vụ kiểm nghiệm, tư vấn, giám định, chứng nhận cho người dân và doanh nghiệp về chất lượng, an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản.

3. Tăng cường thông tin, truyền thông kịp thời, chính xác về chất lượng, an toàn thực phẩm, tạo niềm tin cho người tiêu dùng và nâng cao uy tín nông sản của huyện

- Triển khai áp dụng quy trình đánh giá và truyền thông nguy cơ an toàn thực phẩm theo chuẩn mực quốc tế;

- Kịp thời cập nhật, phổ biến thông tin thị trường; quy định, tiêu chuẩn, quy chuẩn về chất lượng, an toàn thực phẩm của thị trường tiêu thụ nông lâm thủy sản trong và ngoài nước;

- Phối hợp với cơ quan truyền thông tổ chức các chương trình, truyền thông quảng bá, kết nối cung cầu nông sản chất lượng, an toàn;

- Tổ chức xác minh, xử lý, phản hồi kịp thời các thông tin sai lệch về chất lượng, an toàn thực phẩm trong huyện.

4. Đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ, chuyển đổi số trong quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm, truy xuất nguồn gốc

- Ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong thực thi các thủ tục hành chính được thực hiện trên môi trường mạng; hệ thống thống kê, thông tin báo cáo trực tuyến;

- Tiếp nhận và vận hành hệ thống cơ sở dữ liệu về chất lượng, an toàn thực phẩm và hệ thống truy xuất nguồn gốc của huyện kết nối, liên thông với Cơ sở dữ liệu ngành nông nghiệp và PTNT và Công truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa quốc gia.

5. Thực hiện cải cách hành chính, áp dụng các quy trình chuyên môn nghiệp vụ theo tiêu chuẩn, qui chuẩn và thông lệ quốc tế

- Rà soát, đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản theo chương trình chung của Chính phủ;
- Áp dụng các quy trình chuyên môn nghiệp vụ theo chuẩn mực quốc tế (tiêu chuẩn ISO, các hướng dẫn của CODEX..).

6. Thu hút nguồn lực và kinh nghiệm đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm và thúc đẩy xuất khẩu nông lâm thủy sản

- Sử dụng có hiệu quả nguồn tài trợ, các dự án hỗ trợ kỹ thuật trong và ngoài nước trong việc đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, nâng cao chất lượng, an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản theo quy định;
- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn triển khai các chương trình, dự án về đảm bảo an toàn thực phẩm, nâng cao chất lượng nông lâm thủy sản của Tỉnh trên địa bàn Huyện.

IV. NGUỒN KINH PHÍ

- Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp hiện hành; lồng ghép từ các kế hoạch, đề án, dự án, chương trình và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.
- Hàng năm, căn cứ vào Kế hoạch các phòng, ban có trách nhiệm xây dựng dự toán trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo thực hiện Kế hoạch đảm bảo, nâng cao chất lượng nông lâm thủy sản trên địa bàn huyện Kbang giai đoạn 2022-2030.
- Hướng dẫn xây dựng các mô hình về sản xuất trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản an toàn tập trung; giết mổ gia súc, gia cầm tập trung; phát triển chuỗi liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp an toàn.
- Chủ trì, phối hợp các tổ chức chính trị - xã hội, đơn vị liên quan, hướng dẫn, tuyên truyền cho người dân, doanh nghiệp các quy định về đảm bảo an toàn thực phẩm trong nuôi trồng, thu gom, sơ chế, chế biến, kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản; xây dựng chuỗi liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản an toàn; ứng dụng tiến bộ kỹ thuật trong sản xuất nông nghiệp, ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ, thực hành nông nghiệp tốt (VietGAP), quản lý chất lượng tiên tiến (HACCP, ISO 22000,...), truy xuất nguồn gốc trong sản xuất nông lâm thủy sản; cấp mã số vùng trồng, vùng nuôi, cơ sở đóng gói...
- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan lồng ghép nhiệm vụ nâng cấp điều kiện đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm vào các kế hoạch, đề án, chương trình cơ cấu lại ngành nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới 2021-2025.

- Phối hợp với Phòng Kinh tế và Hạ tầng và các đơn vị liên quan thực hiện các chương trình xúc tiến thương mại, kết nối tiêu thụ sản phẩm nông lâm thủy sản, quảng bá sản phẩm, đưa sản phẩm nông lâm thủy sản an toàn lên các sàn thương mại điện tử.

- Tổ chức phổ biến, cập nhật kịp thời qui định pháp luật, tiêu chuẩn, qui chuẩn kỹ thuật, thông tin thị trường về chất lượng, an toàn thực phẩm tại Việt nam và nước nhập khẩu;

- Tăng cường năng lực thực thi chính sách pháp luật, đảm bảo an toàn thực phẩm, nâng cao chất lượng nông lâm thủy sản trên địa bàn huyện.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức tuyên dương, tôn vinh các doanh nghiệp, các cơ sở sản xuất các sản phẩm nông lâm thủy sản đạt chất lượng cao, đảm bảo an toàn thực phẩm nhằm tạo khí thế, khuyến khích phát triển sản xuất.

- Phối hợp với cơ quan, đơn vị thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn triển khai thực hiện các chương trình, dự án về đảm bảo an toàn thực phẩm, nâng cao chất lượng nông lâm thủy sản của tỉnh trên địa bàn huyện.

2. Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện

- Chủ trì triển khai thực hiện công tác xúc tiến thương mại, quảng bá, hỗ trợ giới thiệu sản phẩm, mở rộng thị trường cho các mặt hàng nông lâm thủy sản của huyện ở thị trường trong nước.

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hỗ trợ các doanh nghiệp, đơn vị sản xuất đưa sản phẩm nông sản an toàn, chủ lực, đặc sản của huyện lên các sàn thương mại điện tử.

- Áp dụng các hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến, cải tiến năng suất chất lượng; ứng dụng mã số mã vạch và hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm nông lâm thủy sản phù hợp với tiêu chuẩn quốc gia, tiêu chuẩn quốc tế.

- Hướng dẫn các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ sản xuất nông lâm thủy sản chủ lực, đặc sản, đặc thù của huyện thực hiện đăng ký bảo hộ tài sản trí tuệ như: chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu chứng nhận, nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu, sáng chế, giải pháp hữu ích, kiểu dáng công nghiệp.....

3. Trung tâm Y tế huyện

Chủ trì, phối hợp với Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu, tổ chức thực hiện kiểm tra liên ngành, hậu kiểm về an toàn thực phẩm trên địa bàn huyện.

4. Phòng Tài chính- Kế hoạch huyện

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu huyện thu hút đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng vùng sản xuất tập trung, thu hút các dự án đầu tư lĩnh vực nông nghiệp; phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai Kế hoạch hỗ trợ các tổ chức, cá nhân nhỏ và vừa giai đoạn 2022-2025, ưu tiên hỗ trợ các tổ chức, cá nhân nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo, tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị trong các lĩnh vực sản xuất, chế biến sản phẩm chủ lực của huyện, sản phẩm gắn với Chương trình OCOP góp phần thúc đẩy các hoạt động sản xuất, cung ứng và tiêu thụ sản phẩm nông, lâm thủy sản an toàn.

5. Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện

Xây dựng các mô hình về sản xuất trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản an toàn tập trung; giết mổ gia súc, gia cầm tập trung; phát triển chuỗi liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp an toàn.

6. Các cơ quan, đơn vị liên quan

Căn cứ chức năng nhiệm vụ đơn vị, phối hợp Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND các xã, thị trấn tổ chức thực hiện Kế hoạch theo đúng chỉ đạo của Trung ương, tỉnh, huyện.

7. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

- Xây dựng Kế hoạch đảm bảo an toàn thực phẩm, nâng cao chất lượng nông lâm thủy sản giai đoạn 2022-2030 tại địa phương và tổ chức hiện đảm bảo đúng tiến độ, hiệu quả.

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến cho các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc thẩm quyền quản lý các quy định pháp luật về an toàn thực phẩm; kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản an toàn, rõ nguồn gốc xuất xứ. Vận động người dân, hợp tác xã áp dụng quy trình sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản an toàn. Khuyến khích phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ, áp dụng thực hành nông nghiệp tốt (VietGAP, VietGAHP...), thực hành sản xuất tốt (GMP), HACCP trong sản xuất kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản.

- Tăng cường xây dựng, phát triển vùng nguyên liệu sản xuất tập trung, chuỗi sản xuất, cung ứng thực phẩm nông lâm thủy sản an toàn của địa phương.

- Thực hiện nhiệm vụ công tác quản lý cơ sở sản xuất ban đầu nhỏ lẻ.

8. Các Hội, Đoàn thể huyện

- Phối hợp với Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức triển khai Kế hoạch này.

- Chủ động phổ biến, vận động tổ chức, cá nhân tuân thủ các quy định của Việt Nam và Quốc tế về chất lượng, an toàn thực phẩm. Tổ chức tuyên truyền, quảng bá các sản phẩm nông lâm thủy sản đạt chất lượng, đảm bảo an toàn thực phẩm nhằm lan tỏa, nhân rộng, từng bước tạo thành xu thế trong sản xuất nông nghiệp, kết nối thị trường tiêu thụ sản phẩm.

9. Các HTX nông nghiệp; cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản

- Thực hiện nghiêm túc các quy định của Việt Nam, thị trường nhập khẩu, hướng dẫn của cơ quan quản lý nhà nước, các cam kết thỏa thuận về đảm bảo an toàn thực phẩm, nâng cao chất lượng nông lâm thủy sản; chủ động nâng cấp cơ sở vật chất và ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ, hệ thống quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm tiến tiến trong sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản.

- Phối hợp cung cấp thông tin cho các cơ quan, đơn vị liên quan về tình hình sản xuất, tiêu thụ sản phẩm nông lâm thủy sản an toàn để hỗ trợ quảng bá, kết nối tiêu thụ sản phẩm.

VI. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

1. Định kỳ 6 tháng (trước ngày 05/6), hàng năm (trước ngày 05/12), các cơ quan, đơn vị liên quan của huyện và UBND các xã, thị trấn có trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch này; gửi về Phòng Nông nghiệp và PTNT để tổng hợp, báo cáo.

2. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chịu trách nhiệm theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện Kế hoạch; định kỳ 6 tháng (trước ngày 15/6), hàng năm (trước ngày 15/12) tổng hợp, báo cáo kết quả cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND huyện.

Trong quá trình thực hiện kế hoạch này, nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị các cơ quan, đơn vị phản ánh về Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp, báo cáo UBND huyện xem xét, giải quyết. /

Chức vụ

Nơi nhận:

- TT UBND huyện;
- Sở Nông nghiệp và PTNT (b/c);
- UB Mặt trận tổ quốc huyện;
- Các cơ quan, đơn vị có liên quan;
- Các hội, đoàn thể huyện;
- Các HTX nông nghiệp;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, VP.TH.

nh

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Thanh Sơn